Ns: 8/9/2022

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày dạy | Tiết | Lớp | Tiến độ | Ghi chú |
| 16 /9/2021 | 1 | 6A | Đúng CT |  |
| 2 | 6D |
| 3 | 6B |
| 4 | 6E |
| 5 | 6C |

TIẾT 2: BÀI 2

DỰA VÀO ĐÂU ĐỂ BIẾT VÀ PHỤC DỰNG LẠI LỊCH SỬ?

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẨU

*Sau bài học này, giúp HS:*

1. Về kiến thức

- Phân biệt được các nguồn tư liệu chính: hiện vật, chữ viết, truyền miệng, gốc,...

- Trình bày được ý nghĩa và giá trị của các nguồn sử liệu đó.

**2 Về năng lực**

Biết thực hành sưu tẩm, phân tích, khai thác một số nguồn tư liệu đơn giản, phát triển kĩ năng, vận dụng kiến thức đã học.

3 Về phẩm chất

Bồi dưỡng các phẩm chất trung thực, trách nhiệm, chăm chỉ thông qua hoạt động thực hành sưu tầm, phân tích và khai thác một số tư liệu lịch sử.

II. CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

* Kế hoạch bài dạy biên soạn theo định hướng phát triền năng lực, phiếu học tập dành cho HS.
* Một số tư liệu hiện vật, tranh ảnh được phóng to hoặc để trình chiếu, một số mẩu chuyện lịch sử tiêu biểu gắn với nội dung bài học.
* Máy tính, máy chiếu (nếu có).

1. Học sinh

* SGK.
* Tìm hiểu trước một số truyền thuyết, câu chuyện về lịch sử và di tích lịch sử ở địa phương.
* Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**A: KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Giúp học sinh nắm được các nội dung cơ bản bước đầu của bài học cần đạt được, đưa học sinh vào tìm hiểu nội dung bài học, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

**b. Nội dung:** HS dưới sự hướng dẫn của GV xem tranh ảnh để trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên

**c. Sản phẩm học tập:** HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện:**

GV có thể sử dụng câu hỏi khai thác hình ảnh trong SGK để hỏi HS về những hiểu biết của các em về hiện vật, về những điều các em cảm nhận, suy luận được thông qua quan sát hình ảnh (trong hình là mặt trống đồng Ngọc Lũ - một hiện vật tiêu biểu của nền văn minh Đông Sơn nổi tiếng của Việt Nam. Hoa văn trên mặt trống mô tả phần nào đời sống vật chất, tinh thần của cư dân Việt cổ. Hình ảnh giúp chúng ta có những suy đoán vế đời sống vật chất, tinh thần của người xưa. Đây là những tư liệu quý để nghiên cứu về quá khứ của người Việt cổ cũng như nền văn minh Việt cổ,...).

HS có thể trả lời đúng, hoặc đúng một phần, hoặc không đúng những câu hỏi mà GV nêu ra, điều đó không quan trọng.

Trên cơ sở đó, GV dẫn dắt HS vào bài học mới: Đó chính là *nguồn sử liệu, mả dựa vào đó các nhà sử học biết và phục dựng lại lịch sử.*

**B: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

Mục 1. Tư liệu hiện vật

**a. Mục tiêu:** HS nêu được tư liệu hiện vật là những di tích, đồ vật,... còn lưu giữ lại trong lòng đất hay trên mặt đất cũng như nêu được ý nghĩa của loại tư liệu này.

**b. Nội dung:** GV khai thác kênh hình, kiến thức trong SGK

**c. Sản phẩm học tập:** trả lời được các câu hỏi của giáo viên

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| Bước 1:  GV cho HS quan sát một số tư liệu hiện vật đã chuẩn bị trước hoặc hình 2, 3 trong SGK; định hướng HS nhận xét: *Điểm chung của những tư liệu đó là gì?* (GV có thê’ đặt những câu hỏi gợi ý: *Hiện vật tìm thấy ở đâu, có điểm gì đáng chú ý?,...).*  **Bước 2:**  HS tìm những đổ vật trong gia đình rồi trao đổi với bạn, cùng nhau thảo luận đề rút ra đổ vật nào là tư liệu hiện vật. HS có thể trả lời đúng hoặc sai,  Bước 3:  - Hs trình bày kết quả chuẩn bị  Bước 4:  GV đánh giá kết quả hoạt động của HS . Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | Những di tích hoặc đồ vật của người xưa còn lưu giữ lại trong lòng đất hay trên mặt đất được gọi chung là những *tư liệu hiện vật.* |

**Mục 2. Tư liệu chữ viết**

**a. Mục tiêu:** HS rút ra được khái niệm và ý nghĩa của tư liệu chữ viết

**b. Nội dung:** GV sử dụng kênh hình, Hs thảo luận nhóm

**c. Sản phẩm học tập:** trả lời được các câu hỏi của giáo viên

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| Bước 1:   * GV cho HS đọc đoạn tư liệu *Di chúc của Hồ Chí Minh,* thảo luận cặp đôi về câu hỏi: *Đoạn tư liệu trên cho em biết thông tin gì?* Để giúp HS khai thác tốt những thông tin chính của tư liệu, GV gợi ý HS xác định các từ khoá thể hiện nội dung cốt lõi, thông qua đó để trả lời câu hỏi.   Bước 2:  - Hs Hoạt động cặp đôi theo yêu cầu gv giao  Bước 3:  - đại diện cặp đôi trả lời trước lớp, HS khác có thể bổ sung  Bước 4:   * GV có thể mở rộng, định hướng cho HS nhận xét về ưu điểm (cho biết khá đầy đủ), nhược điểm (chịu ảnh hưởng bởi ý thức chủ quan của người viết) của loại tư liệu chữ viết. | - Tư liệu chữ viết là những bản ghi, tài liệu chép tay hay sách được in, khắc. Tư liệu chữ viết còn lại đến ngày nay hết sức phong phú và đa dạng, có thê’ chiếm tới quá nửa các loại tư liệu hiện có. |

**Mục 3. Tư liệu truyền miệng**

**a. Mục tiêu:** HS hiểu được tư liệu truyền miệng là gì và nêu được một số ví dụ về loại tư liệu này.

**b. Nội dung:** GV có thể chia lớp thành các nhóm (đã phân công từ trước)

**c. Sản phẩm học tập:** trả lời được các câu hỏi của giáo viên

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| Bước 1:   * GV đặt câu hỏi: *Hãy kể một số truyền thuyết, truyện cổ tích mà em đã từng được nghe hoặc biết.* Sau khi HS trả lời (có thể kể đúng hoặc chưa đúng), GV dẫn dắt để HS trả lời câu hỏi: *Theo em, thế nào là tư liệu truyền miệng?*   *-* Từ đó, GV đặt câu hỏi: *Hình 5 trong SGK giúp em liên tưởng đến truyền thuyết nào trong dân gian?*  Bước 2  - Hs Hoạt động theo yêu cầu giáo viên đưa ra.  Bước 3  + HS nêu được: Tư liệu truyền miệng là những câu chuyện dân gian (thần thoại, truyến thuyết, cổ tích,...) được kể truyền miệng từ đời này qua đời khác.  Bước 4:  - GV: nhận xét đánh giá phàn trình bày của hs, kết luận.   * GV có thể chia lớp thành các nhóm (đã phân công từ trước). Các nhóm có thề tổ chức thành một vở kịch ngắn hoặc cử đại diện kể lại vắn tắt nội dung truyền thuyết *Sơn Tinh - Thuỷ Tinh, Thánh Gióng,...* Sau đó, GV có thể đặt ra yêu cầu: *Chỉ ra các yếu tố mang tính lịch sử thông qua mỗi truyền thuyết đó.* | - Tư liệu truyền miệng là những câu chuyện dần gian được kể truyền miệng từ đời này qua đời khác nên khá phong phú và đa dạng. Tư liệu truyền miệng có thể là những truyện cổ tích, thần thoại, ngụ ngôn, có thể bao hàm cả những ca dao, hò vè, câu đối,...  Tư liệu truyền miệng bao giờ cũng chứa đựng những yếu tố lịch sử, phản ánh một phần hiện thực cuộc sống quá khứ. |

**Mục 4. Tư liệu gốc**

**a. Mục tiêu:** HS phân biệt được tư liệu gốc, tư liệu chữ viết, tư liệu hiện vật và tư liệu truyền miệng; đổng thời hiểu được tư liệu gốc là những tư liệu cung cấp những thông tin đầu tiên và trực tiếp về một sự kiện nào đó.

**b. Nội dung:** Có thể khai thác chính các tư liệu chữ viết, hình ảnh đã được sử dụng ở các mục trên (thuộc tư liệu gốc).

**c. Sản phẩm học tập:** trả lời được các câu hỏi của giáo viên

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| Bước 1:   * Sau khi tổ chức cho HS tìm hiểu về ba loại tư liệu trên, GV đặt câu hỏi cho HS thảo luận: *Em hiểu thế nào là tư liệu gốc? Nêu ví dụ cụ thể.*   Bước 2:  - Hs hoạt động cá nhân  Bước 3:  HS nêu được những ví dụ theo hiểu biết của các em.  Bước 4:  - Nhận xét câu trả lời của Hs , kết luận  - GV có thể mở rộng cho HS: *Các nhà nghiên cứu lịch sử có vai trò như thế nào? Vì sao họ được ví như những “thám tử”?* (Muốn biết và dựng lại lịch sử trong quá khứ, các nhà nghiên cứu phải đi tìm tòi các bằng chứng (cũng chính vì thế mà họ được ví như “thám tử”), tức là các tư liệu lịch sử, sau đó khai thác, phân tích, phê phán,... về các tư liệu đó, giải thích và trình bày lại lịch sử theo cách của mình). | Tư liệu gốc là những tư liệu cung cấp những thông tin đầu tiên và trực tiếp vê' một sự kiện hay biến cố tại thời kì lịch sử nào đó. Tư liệu gốc bao giờ cũng cung cấp những thông tin chính xác và đáng tin cậy hơn cả. Tuy nhiên, tư liệu gốc thường chỉ cung cấp những thông tin vê' một mặt, một khía cạnh nào đó của sự kiện mà không thể cho ta biết toàn cảnh các sự kiện đã xảy ra. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a.Mục tiêu:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc *cá nhân* để hoàn thành bài tập. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

**c. Sản phẩm*:***hoàn thành bài tập;

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Câu 2.** Chỉ có hình 5 không phải là tư liệu gốc. Cần lưu ý thêm là việc phân loại các loại tư liệu chỉ là tương đối và cần xem xét trên nhiều khía cạnh khác nhau một cách linh hoạt. Những tấm bia đá ở Văn Miếu (Hà Nội) có thể vừa là tư liệu hiện vật vừa là tư liệu chữ viết, vì những bản văn khắc trên bia là tư liệu chữ viết, còn tấm bia lại là tư liệu hiện vật.

**D HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm ở lớp và hoàn thành bài tập ở nhà

**c. Sản phẩm:** bài tập nhóm

**Câu 4.** GV có thể sử dụng phiếu học tập, trong đó nêu rõ nhiệm vụ của HS: *Em hãy kể tên các loại tư liệu lịch sử mà em biết.* GV định hướng: Trong cuộc sống, xung quanh các em đều tồn tại rất nhiều các dạng tư liệu lịch sử. Em có thể liệt kê ở nhà hoặc nơi em sinh sống có những tư liệu cụ thể nào giúp em tìm hiểu về những gì đã xảy ra trong quá khứ? Kể tên các hiện vật đó. Dựa vào tư liệu giúp em biết được điểu gì?... (GV có thể gợi ý: Đó có thể là những vật quen thuộc, gần gũi như bình gốm, mâm đồng, bút, sách, vở, các công trình kiến trúc, gắn liền với các địa danh, con người cụ thể,...). Thực hiện nhiệm vụ học tập này góp phần vào quá trình biến những kiến thức lịch sử hàn lâm trở nên gần gũi, thiết thực hơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

* *Trống đổng Ngọc Lũ:* hiện vật tiêu biểu nhất của văn hoá Đông Sơn, được tìm thấy vào khoảng những năm 1739 - 1745 ở làng Ngọc Lũ, xã Như Trác, huyện Nam Xang (nay là Phủ Lý, Hà Nam), có đường kính 79cm, cao 63cm, nặng 86kg. Chính giữa mặt trống là hình ngôi sao 14 cánh đúc nổi, xung quanh là những hình người mặc váy dài, đội mũ cắm lông chim, tay cầm chày giã gạo, hình nhà mái cong, nhiều hình chim, thú và hoa văn,... Qua đó cho ta biết về đời sống vật chất (cấy lúa, giã gạo, nhà cửa,...) và tinh thần (mặc váy dài, đội mũ cắm lông chim, lễ hội,...).
* *Hoàng thảnh Thăng Long:* là quần thể di tích gắn với lịch sử kinh thành Thăng Long - Hà Nội. Công trình kiến trúc đổ sộ này được các triều vua xây dựng trong nhiều giai đoạn lịch sử và trở thành di tích quan trọng bậc nhất trong hệ thống các di tích Việt Nam.Tháng 12 - 2002, các chuyên gia đã tiến hành khai quật trên tổng diện tích 19 000m[[1]](#footnote-1) [[2]](#footnote-2) tại trung tâm chính trị Ba Đình - Hà Nội. Cuộc khai quật khảo cổ học lớn nhất Việt Nam và của cả Đông Nam Á này đã phát lộ những dấu vết kiển trúc độc đáo cùng hàng triệu hiện vật quý giá, phần nào tái hiện lại quá trình lịch sử trải dài từ thời kì Bắc thuộc dưới ách đô hộ của nhà Tuỳ và nhà Đường (thế kỉ VII đến thế kỉ IX), xuyên suốt các triều đại: Lý, Trần, Lê, Mạc và Nguyễn (1010 - 1945).

Với ý nghĩa và giá trị to lớn đó, năm 2010, Uỷ ban Di sản thế giới đã thông qua Nghị quyết công nhận khu Trung tâm Hoàng thành Thăng Long - Hà Nội là Di sản Văn hoá thế giới. Đây là niềm tự hào của không chỉ của riêng Hà Nội mà còn của cả đất nước Việt Nam.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

1. [↑](#footnote-ref-1)
2. [↑](#footnote-ref-2)